

Màu nhãn tuyp 20 viên sỏi : **HASANVIT**  
Kích thước, màu sắc : như mẫu

292/137

BỘ Y TẾ  
CỤC QUẢN LÝ THUỐC  
ĐÃ PHÊ DUYỆT  
Lần đầu: 20/12/2012



TỔNG GIÁM ĐỐC  
DS: Trần Đình Hương

<b>THÀNH PHẦN</b> Vitamin C 60,0 mg Vitamin B1 1,4 mg Vitamin B2 1,6 mg Vitamin B5 5,0 mg Vitamin B6 2,0 mg Biotin 0,15 mg Folic acid 0,2 mg Vitamin E 10,0 mg Vitamin PP 16,0 mg Tá dược vớ 1 viên	<b>CHỈ ĐỊNH</b> Cung cấp các vitamin cho cơ thể và bổ sung dinh dưỡng trong trường hợp chế độ ăn không cân đối, ăn kiêng thiếu chất, rối loạn hấp thu thức ăn, những người làm việc căng thẳng về trí óc và sức lực, người nghiện thuốc là, trẻ em thời kỳ phát triển, phụ nữ có thai và cho con bú, bệnh nhân sau phẫu thuật hoặc giai đoạn phục hồi sau mắc bệnh mãn tính.	<b>LIỀU DÙNG</b> 1 đến 3 viên mỗi ngày. Hòa tan một viên thuốc trong 200 ml nước. Uống uống.
Tiêu chuẩn cơ sở. SDK-Reg.No.: SKS, NSX, HD: Xem dưới đây tiếp	<b>CHỐNG CHỈ ĐỊNH</b> -Quá mẫn với các thành phần của thuốc. -Bệnh gan nặng, loét dạ dày tẽn triển, xuất huyết động mạch, hạ huyết áp nặng.	<b>BẢO QUẢN</b> Dưới 30°C, tránh ẩm, tránh ánh sáng. Đậy kín nắp ngay sau khi dùng.
<b>ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG!</b>		

**HASANVIT**  
Multivitamin

20 viên sỏi sỏi bột  
9 vitamin  
100% RDA  
Vitamin

HASAN  
CÔNG TY TNHH HASAN-DERMAPHARM  
Đường số 2 - KCN Đồng An,  
Bình Dương, Việt Nam

8 936024 398446

86 mm

127 mm



120 x 165 mm

Hướng dẫn sử dụng thuốc

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng



Viên nén sủi bọt

Thành phần

- **Hoạt chất:** Acid ascorbic 60 mg; Thiamin HCl 1,4 mg; Riboflavin natri phosphat 1,6 mg; Calci pantothenat 6 mg; Pyridoxin HCl 2 mg; Biotin 0,15 mg; Acid folic 0,2 mg; Alpha tocopheryl acetat 50% 20 mg; Nicotinamid 18 mg.

- **Tá dược:** Acid citric khan, Natri hydrocarbonat khan, Saccharose, Kollidon K30, Màu sunset yellow, Màu tartrazin yellow, Mùi cam, Natri saccharin, PEG 6000.

Chỉ định

Cung cấp các vitamin cho cơ thể và dùng như một nguồn bổ sung dinh dưỡng trong trường hợp chế độ ăn không cân đối, ăn kiêng thiếu chất, rối loạn hấp thu thức ăn, người làm việc căng thẳng về trí óc và sức lực, người nghiện thuốc lá, trẻ em thời kỳ phát triển, phụ nữ có thai và cho con bú, bệnh nhân sau phẫu thuật hoặc giai đoạn phục hồi sau mắc bệnh mãn tính.

Liều lượng và cách dùng

- Cách dùng: Hòa tan một viên trong một ly nước, nên uống ngay sau khi hoà tan. Thức ăn không ảnh hưởng đến sự hấp thu của các vitamin nhưng nên uống thuốc trong hoặc sau bữa ăn để làm giảm cảm giác khó chịu ở dạ dày và giảm các tác dụng phụ.
- Liều dùng: 1 đến 3 viên mỗi ngày.

Chống chỉ định

- Quá mẫn với các thành phần của thuốc.
- Bệnh gan nặng, loét dạ dày tiến triển, xuất huyết động mạch, hạ huyết áp nặng.

Thận trọng khi sử dụng

- Không nên dùng để điều trị tình trạng thiếu hụt vitamin trầm trọng.
- Khi sử dụng chế độ ăn kiêng, phải dùng ít hay không dùng muối natri, lưu ý mỗi viên Hasanvit có chứa 287,5 mg natri.

Tác dụng phụ

- Phản ứng dị ứng, nổi ban da, rối loạn tiêu hóa.
- Các tác dụng phụ này thường nhẹ và có thể phục hồi hoàn toàn nếu giảm liều.

Tương tác thuốc

- **Acid ascorbic (Vitamin C):**
- Dùng đồng thời với aspirin làm tăng bài tiết acid ascorbic và giảm bài tiết aspirin trong nước tiểu.
- Vitamin C có tính khử mạnh nên ảnh hưởng đến nhiều xét nghiệm dựa trên phản ứng oxy hoá khử như lượng

creatinin, glucose trong máu và trong nước tiểu.

- **Riboflavin (Vitamin B<sub>2</sub>):**
- Rượu gây cản trở hấp thu Riboflavin ở ruột.
- Riboflavin sẽ bị giảm hấp thu ở dạ dày, ruột nếu dùng chung với probenecid.

• **Pyridoxin (Vitamin B<sub>6</sub>):**  
Thuốc tránh thai uống có thể làm tăng nhu cầu về pyridoxin.

• **Biotin (Vitamin B<sub>7</sub>):**  
Một số thuốc đối kháng tác dụng của Biotin: avidin, biotin sulfon, desthiobiotin và một vài acid imidazolidon carboxylic.

• **Acid folic (Vitamin B<sub>9</sub>):**

- Thuốc chống co giật có thể làm giảm folat, nhưng nếu dùng acid folic để bổ sung folat thì nồng độ thuốc chống co giật trong huyết thanh có thể bị giảm.

- Cotrimoxazol làm giảm tác dụng điều trị thiếu máu hồng cầu to của acid folic.

• **Alpha tocopheryl acetat (Vitamin E):**

- Đối kháng với tác dụng của Vitamin K nên làm tăng thời gian đông máu.
- Vitamin E bị kém hấp thu khi dùng cholestyramin.

Quá liều và cách xử trí

Triệu chứng quá liều Vitamin C gồm sỏi thận, buồn nôn, viêm dạ dày và loét dạ dày. Có thể gây lợi tiểu bằng truyền dịch.

Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú

Dùng viên sủi HASANVIT với thành phần là các vitamin với liều như đã nêu không gây tác hại cho mẹ, thai nhi cũng như trẻ bú sữa mẹ.

Tác động của thuốc khi lái xe, vận hành máy móc

Với liều các thành phần trong HASANVIT không ảnh hưởng tới khả năng lái xe hay vận hành máy móc.

**Trình bày:** Tuyp nhựa 20 viên nén sủi bọt.  
**Bảo quản:** Dưới 30°C. Tránh ánh sáng, tránh ẩm.  
**Tiêu chuẩn:** Tiêu chuẩn cơ sở.  
**Hạn dùng:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất.  
**Lưu ý**

Không được dùng thuốc quá hạn dùng ghi trên bao bì.  
Thông báo cho bác sĩ tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.  
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ.



**CÔNG TY TNHH HASAN-DERMAPHARM**  
Đường số 2 - Khu công nghiệp Đồng An,  
Bình Dương, Việt Nam

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
DS: Trần Đình Hương

Để thuốc xa tầm tay của trẻ em



PHÓ CỤC TRƯỞNG  
Nguyễn Văn Thanh

